

Tăng trưởng kinh tế tỉnh Đăk Lăk giai đoạn 2015-2019

Y THANH HÀ NIÊ KDĂM*

Trong giai đoạn 2015-2019, tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đăk Lăk tiếp tục được duy trì và góp phần mang đến nhiều thay đổi tích cực về mặt kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, quá trình tăng trưởng đang bộc lộ xu hướng thiếu ổn định và chưa khai thác được hết các tiềm năng, lợi thế của địa phương.. Chính vì vậy, trong thời gian tới, Đăk Lăk cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng tăng trưởng, đảm bảo tăng trưởng bền vững.

THỰC TRẠNG

Tình hình tăng trưởng kinh tế tỉnh Đăk Lăk giai đoạn 2015-2019

Về tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), trong giai đoạn 2015-2019, GRDP của tỉnh Đăk Lăk liên tục gia tăng. Cụ thể, năm 2015, GRDP đạt 37.266 tỷ đồng, thì đến năm 2019 tăng lên 47.733 tỷ đồng (Bảng 1).

Tuy nhiên, so với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước, quy mô nền kinh tế tỉnh Đăk Lăk thuộc nhóm trung bình thấp. Cụ thể, GRDP bình quân/tỉnh (hoặc thành phố) ở Việt Nam đạt trên 55.000 tỷ đồng, thì chỉ tiêu này của tỉnh Đăk Lăk chỉ đạt 47.176 tỷ đồng. Như vậy, tổng giá trị GRDP của tỉnh Đăk Lăk thấp hơn mức bình quân chung của Việt Nam gần 14% (Cục Thống kê tỉnh Đăk Lăk, 2016-2020).

Trong giai đoạn 2015-2019, ngành có đóng góp nhiều nhất vào GRDP của tỉnh Đăk Lăk là ngành dịch vụ. Cụ thể, Bảng 1 cho thấy, tỷ lệ đóng góp của ngành dịch vụ năm 2015 đạt 43,61%, đến năm 2019 đạt 44,59%, cao nhất trong 3 ngành kinh tế chính.

Tiếp đến là ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản cũng có vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế Tỉnh, với mức độ đóng góp chỉ xếp sau ngành dịch vụ. Theo đó, năm 2015, ngành đóng góp 39,40%, năm 2019 đóng góp 36,45% vào GRDP của Tỉnh.

BẢNG 1: GRDP TỈNH ĐĂK LĂK THEO GIÁ SO SÁNH NĂM 2010

Năm	Tổng (Tỷ đồng)	Nông, lâm nghiệp và thủy sản (%)	Công nghiệp, xây dựng (%)	Dịch vụ (%)	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm (%)
2015	37.266	39,40	12,66	43,61	4,33
2016	39.525	38,07	13,20	44,28	4,44
2017	42.340	37,61	14,13	44,06	4,20
2018	45.077	37,15	14,02	44,17	4,65
2019	47.733	36,45	14,16	44,59	4,81

Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Đăk Lăk (2016-2020)

* Đảng ủy Khối các doanh nghiệp nhà nước

tốc độ tăng trưởng đạt 7,122%, nhưng năm 2015 chỉ đạt 5,07%.

Hiệu quả sử dụng vốn tỉnh Đăk Lăk

Hệ số ICOR là chỉ tiêu kinh tế tổng hợp thể hiện hiệu quả sử dụng vốn của nền kinh tế. Nó cho biết, để tăng thêm một đơn vị GDP, đòi hỏi phải tăng thêm bao nhiêu đơn vị vốn đầu tư.

Hình 2 cho thấy, hệ số ICOR của tỉnh Đăk Lăk trong giai đoạn 2015-2019 tương đối thấp. Năm 2015, hệ ICOR của Tỉnh là 5,556 điểm, đến năm 2017 giảm còn 5,058 điểm và năm 2019, chỉ tiêu này đã tăng lên 6,666 điểm. Tuy nhiên, nếu so với mức bình quân chung của cả nước, thì ICOR của Đăk Lăk cao hơn 0,5 điểm. Điều đó cho thấy, hiệu quả sử dụng vốn của Tỉnh hiện đang kém hơn mức bình quân chung của cả nước.

Các nhân tố ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế tỉnh Đăk Lăk

Vốn

Vốn là một trong những nhân tố đầu vào quan trọng tạo tiền đề cho sự tăng trưởng kinh tế. Bảng 2 cho thấy, lượng vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk năm 2015 đạt 9.995 tỷ đồng. Sau 5 năm (đến năm 2019), lượng vốn đầu tư tại tỉnh Đăk Lăk tăng lên mức 17.704 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân lên tới 15,36%/năm.

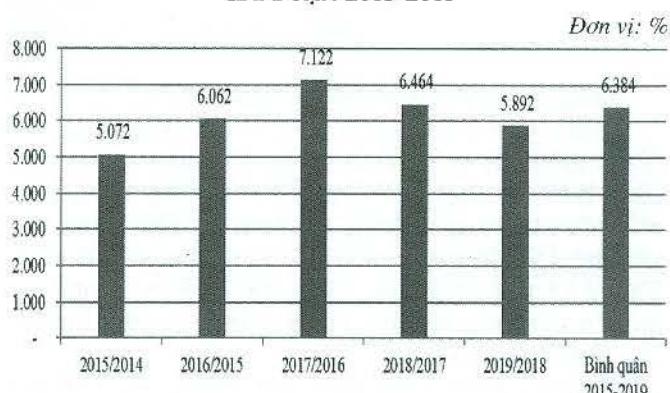
Cũng theo Bảng 2, lượng vốn đầu tư có tương quan chặt chẽ đến tổng sản lượng được tạo ra với hệ số tương quan của 2 biến số này đạt 0,99. Do đó, việc tăng lượng vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk trong giai đoạn 2015-2019 là điều kiện quan trọng giúp GRDP của tỉnh Đăk Lăk tăng từ 37.266 tỷ đồng năm 2015 lên mức 47.733 tỷ đồng vào năm 2019.

Lao động

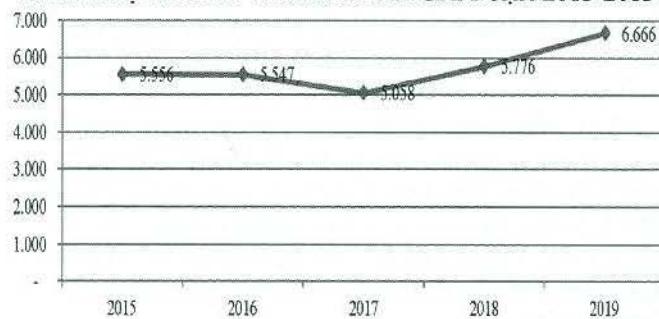
Cùng với vốn, lao động là một trong những yếu tố chính giúp tạo ra sản lượng và tăng trưởng kinh tế. Bảng 3 cho thấy, năm 2015, số lượng lao động đang làm việc tại tỉnh Đăk Lăk là 1.078.297 người, đến năm 2019 là 1.117.631 người, tăng thêm 39.334 người và đạt mức tăng trưởng bình quân 0,9%/năm.

GRDP và lực lượng lao động trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk cũng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau thể hiện qua hệ số tương quan đạt mức khá cao (0,93). Kết quả trên cho thấy, lao động cũng là nhân tố quan trọng đóng góp vào sự tăng trưởng GRDP tỉnh Đăk Lăk trong giai đoạn này.

HÌNH 1: TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GRDP TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2015-2019



HÌNH 2: HỆ SỐ ICOR TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2015-2019



BẢNG 2: GRDP VÀ VỐN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK THEO GIÁ SO SÁNH NĂM 2010

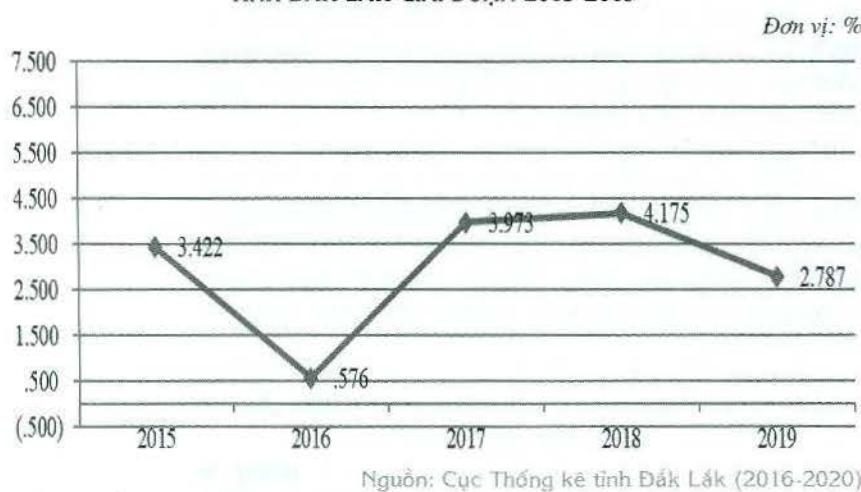
Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	Hệ số tương quan
GRDP	37.266	39.525	42.340	45.077	47.733	0,99
Vốn đầu tư	9.995	12.530	14.239	15.809	17.704	

BẢNG 3: GRDP VÀ LƯỢNG LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	Hệ số tương quan
GRDP (tỷ đồng)	37.266	39.525	42.340	45.077	47.733	0,93
Lao động đang làm việc (người)	1.078.297	1.081.600	1.084.943	1.096.862	1.117.631	

Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Đăk Lăk (2016-2020)

**HÌNH 3: ĐÓNG GÓP CỦA TFP VÀO TĂNG TRƯỞNG GRDP
TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2015-2019**



Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP)

Trong giai đoạn 2015-2019, việc ứng dụng các công nghệ đã trở thành nhân tố quan trọng góp phần làm gia tăng TFP của tỉnh Đắk Lăk. Bình quân mỗi năm trong giai đoạn 2015-2019, TFP đóng góp khoảng 2,99 điểm phần trăm tăng trưởng GRDP (Cục Thống kê tỉnh Đắk Lăk, 2016-2020). Đây là nhân tố quan trọng giúp tạo nên kết quả tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đắk Lăk.

Ngoài ra, Hình 3 cho thấy, ảnh hưởng của TFP đến tăng trưởng GRDP tỉnh Đắk Lăk cũng có sự khác biệt giữa các năm trong giai đoạn 2015-2019. Trong đó, cao nhất là năm 2018 với 4,175 điểm phần trăm và thấp nhất là năm 2016 chỉ có 0,576 điểm phần trăm.

Nhìn chung, trong 3 nhân tố đó là: vốn, lao động và TFP, thì vốn và TFP có vai trò quan trọng hơn so với nhân tố lao động. Điểm đóng góp vào tăng trưởng kinh tế tỉnh Đắk Lăk bình quân trong giai đoạn 2015-2019 của nhân tố vốn và TFP lần lượt đạt 2,47% và 3,11%. Trong khi đó, chỉ tiêu này đối với nhân tố lao động chỉ đạt 0,8% (Cục Thống kê tỉnh Đắk Lăk, 2016-2020).

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tỉnh Đắk Lăk, trong thời gian tới, tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển năng lượng tái tạo

Nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn đang là ngành kinh tế chủ đạo của tỉnh Đắk Lăk, tuy nhiên, mức độ mở rộng quy mô diện tích sản xuất của ngành này hiện nay rất hạn chế. Trong khi đó, Đắk Lăk là một trong những địa phương có lợi thế phát triển năng lượng tái tạo do có bức xạ nhiệt và số giờ nắng trong ngày cao, rất phù hợp thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Chính vì vậy, đây là cơ sở để tỉnh Đắk Lăk quy hoạch và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho các khu phát triển nông nghiệp công nghệ

cao. Đồng thời, có cơ chế chính sách hỗ trợ đối với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, như: chính sách đất đai, chính sách tín dụng, chính sách đào tạo nguồn nhân lực...

Thứ hai, khuyến khích phát triển lĩnh vực công nghiệp, xây dựng

Thực trạng tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đắk Lăk cho thấy, quy mô phát triển lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, đặc biệt là công nghiệp chế biến sâu nông sản sau thu hoạch trên địa bàn Tỉnh hiện nay còn rất hạn chế. Điều này dẫn đến số lượng việc làm tạo ra mỗi năm thấp, đóng góp từ lĩnh vực công nghiệp, xây dựng vào tăng trưởng kinh tế của Tỉnh cũng bị hạn chế theo. Do đó, Tỉnh cần quan tâm hơn trong việc thúc đẩy ngành công nghiệp, xây dựng, đặc biệt là công nghiệp chế biến nông, lâm sản với một số giải pháp, như sau:

- Đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp mới theo quy hoạch, đồng thời, nâng cấp các khu, cụm công nghiệp hiện có. Trong đó, cần phát triển đồng bộ về hệ thống giao thông, hệ thống điện, nước và hạ tầng viễn thông...

- Có chính sách thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân, như: đơn giản hóa các thủ tục tiếp cận đất đai, tính toán mức giá cho thuê đất hợp lý, hỗ trợ tiếp cận thị trường, nguồn vốn ưu đãi, hỗ trợ tiếp cận nguồn nguyên liệu... để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho công nghiệp chế biến, công nghiệp sản xuất năng lượng tái tạo của Tỉnh phát triển.

- Xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để có thể cung ứng đầy đủ nguồn nhân lực phục vụ cho lĩnh vực công nghiệp, xây dựng.

Thứ ba, đẩy mạnh phát triển lĩnh vực thương mại, dịch vụ

Thương mại, dịch vụ có vai trò quan trọng đối với nền kinh tế, cũng như sự tăng trưởng kinh tế. Do đó, để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực này, tỉnh Đắk Lăk cần:

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các trung tâm thương mại, giao dịch kinh tế đảm bảo cho hoạt động lưu thông hàng hóa tại tỉnh Đắk Lăk được thực hiện thuận lợi và nhanh chóng.

- Có cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch, hỗ trợ đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hệ thống đường giao thông vào các khu du lịch, đồng thời bảo tồn, giữ gìn các di tích lịch sử, văn hóa.



Nghiên cứu nhân giống cà phê theo phương pháp nuôi cấy mô ở Viện Khoa học kỹ thuật nông - lâm nghiệp Tây Nguyên

- Quảng bá và truyền thông rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng về các tiềm năng du lịch cũng như các chính sách ưu đãi đầu tư của Tỉnh để thu hút đầu tư.

Thứ tư, các giải pháp khác

Ngoài những giải pháp đối với 3 lĩnh vực cụ thể ở trên, để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, Tỉnh cũng cần quan tâm đến vấn đề, như:

- Cải cách thủ tục hành chính: Tỉnh cần nghiên cứu, áp dụng hình thức thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến cấp độ 3 và 4, để tạo điều kiện thuận

lợi nhất cho các tổ chức, công dân nhằm rút ngắn thời gian và giảm chi phí; Thực hiện công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, Thành phố và của các huyện; Đẩy mạnh công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, trên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh và các sở, ban ngành...

- Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng: Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án kiên cố hóa kênh mương phục vụ tưới tiêu và phát triển nông nghiệp; Phát triển hạ tầng viễn thông đồng bộ với các lĩnh vực hạ tầng khác; Thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới... □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Thống kê tỉnh Đăk Lăk (2016-2020). *Nhiên giám Thống kê tỉnh Đăk Lăk các năm, từ 2015 đến 2019*, Nxb Thống kê
2. Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (2011). *Năng suất yếu tố tổng hợp và tỷ lệ đóng góp của nó*, Tổng luận số 10/2011
3. Nguyễn Thị Tuệ Anh và Lê Xuân Bá (2005). *Chất lượng tăng trưởng kinh tế: Một số đánh giá ban đầu cho Việt Nam*, Báo cáo nghiên cứu của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương
4. Nguyễn Thị Tuệ Anh (2015). *Chuyển dịch cơ cấu ngành và đóng góp của chuyển dịch cơ cấu ngành vào chất lượng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam*, Đề tài khoa học cấp Bộ năm 2015
5. Nguyễn Trọng Xuân, Vũ Hùng Cường, Trần Tiến Cường (2015). *Phát triển doanh nghiệp ở Tây Nguyên*, Viện Kinh tế Việt Nam, TN3/X17
6. Y Thanh Hà Niê Kdăm, Nguyễn Thanh Phương, Biện Thị Lan Dung (2019). Vai trò của chính quyền tỉnh Đăk Lăk trong việc đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân phát triển kinh tế, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 31/2019

QUẢNG CÁO SỐ 25

THÁNG
9/2020

KINH TẾ VÀ DỰ BÁO

- | | |
|--|-------|
| 1. Công ty TNHH Tập đoàn Hưng Thịnh | Bìa 2 |
| 2. Công ty Xổ số Kiến thiết Thủ đô..... | Bìa 3 |
| 3. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội | Bìa 4 |